**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ II - MÔN SINH HỌC - LỚP 7**

**Câu 1**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| a- Sinh sản vô tính là hình thức sinh sản không có tế bào sinh dục đực và tế bào sinh dục cái kết hợp với nhau.  - Sinh sản hữu tính có sự kết hợp giữa tế bào sinh dục đực với tế bào sinh dục cái.  b- Sinh sản hữu tính ở thỏ khác với ở bồ câu: thỏ đẻ con, bồ câu đẻ trứng  Hình thức đẻ con hoàn chỉnh hơn  vì hình thức đẻ con đạt hiệu quả sinh học cao hơn hình thức đẻ trứng *chỉ yêu cầu học sinh chỉ ra được ưu điểm của hình thức đẻ con so với đẻ trứng* | 0,5 điểm  0,5điểm  0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |

**Câu 2**: (2 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Bộ thú | Ăn sâu bọ | Gặm nhấm | Ăn thịt |
| Loài động vật | Chuột chù | Sóc | Sói |
| Cấu tạo răng | Các răng đều nhọn | Răng cửa lớn, có khoảng trống hàm | Có răng nanh dài nhọn |
| Cách bắt mồi | Tìm mồi | Tìm mồi | Đuổi bắt mồi |
| Chế độ ăn | Ăn động vật | Ăn thực vật | Ăn động vật |

- Sắp xếp các loài động vật đúng: 0,75 điểm, mỗi loài đúng chấm 0,25 điểm.

- Điền đúng thông tin cấu tạo răng: 0,75 điểm, mỗi loài điền đúng chấm 0,25 điểm

- Điền đúng thông tin cách bắt mồi: 0,25 điểm, mỗi loài điền đúng chấm 0,125 điểm, đúng từ 2 loài trở lên chấm 0,25 điểm

- Điền đúng thông tin chế độ ăn : 0,25 điểm, mỗi loài điền đúng chấm 0,125 điểm, đúng từ 2 loài trở lên chấm 0,25 điểm

**Câu 3:** (2 điểm)

a- Thành phần của các hệ cơ quan: 1 điểm

- Hệ tuần hoàn: Tim

Hệ hô hấp: Khí quản, phổi

Hệ tiêu hoá gồm: Thực quản, dạ dày, ruột …

Hệ bài tiết gồm: Thận, hậu môn …

*Mỗi hệ cơ quan điền được đúng từ 1 thành phần trở lên chấm 0,25 điểm*

b- Trong các đặc điểm cấu tạo ngoài của thỏ, đặc điểm giúp ích gì cho thỏ thích nghi với đời sống và tập tính lẩn trốn kẻ thù: 1 điểm

- Thỏ có bộ lông dày giúp che chở và giữ nhiệt cho cơ thể.

- Chi trước ngắn để đào hang

- Chi sau khoẻ giúp bật xa chạy nhanh khi bị săn đuổi.

- Xúc giác khứu giác nhạy bén, cùng khứu giác giúp thỏ thăm dò môi trường và và môi trường.

- Tai thỏ to, thính định hướng âm thanh phát hiện sớm kẻ thù.

- Động tác di chuyển giúp thỏ thoát khi bị săn đuổi.

*Học sinh nêu được một trong các ý trên chấm 1 điểm*

**Câu 4**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| Giống nhau:  - Tim có 3 ngăn: tâm thất, 2 tâm nhĩ.  - Có hai vòng tuần hoàn: mao mạch phổi và các mao mạch cơ quan  - Máu đi nuôi cơ thể là máu pha  Khác nhau:  Tim thằn lằn có 3 ngăn với vách hụt ở tâm thất  Nên máu đi nuôi cơ thể ít pha trộn hơn | 0,5 điểm  0,5điểm  0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |

**Câu 5**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| a- Chim được phân thành 3 nhóm sinh thái lớn:  - Nhóm chim chạy  Kể được tên một đại diện  - Nhóm chim bơi  Kể được tên một đại diện  - Nhóm chim bay  Kể được tên một đại diện  b- Chim mang đến những lợi ích:  - Ăn sâu bọ, gặm nhấm giúp bào vệ mùa màng  - Cung cấp thực phẩm ….  ….*học sinh kể được từ 1 lợi ích trở lên chấm 0,25 điểm*  *Tác hại:*  - Ăn quả, nông sản, cá tôm … | 0,25 điểm  0,25điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |

….*học sinh kể được từ 1 tác hại trở lên chấm 0,25 điểm*

***Lưu ý : Học sinh làm cách khác đáp án nhưng đúng vẫn chấm điểm bình thường***

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ II - MÔN SINH HỌC - LỚP 6**

**Câu 1**: (2 điểm)

- Yêu cầu học sinh điền các loại quả vào ô thích hợp để trình bày sơ đồ phân loại các loại quả, mỗi loại quả điền đúng chấm 0,25 điểm: 0,25 điểm x 6 loại quả: 1,5 điểm

- Cho đúng ví dụ cho mỗi loại quả chấm 0,125 điểm: 0,125 điểm x 4 = 0,5 điểm

**Câu 2**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| - Hiểu giải thích được: quá trình quang hợp cây hút khí cacbôníc và nhả ra khí ôxi giúp điều hoà lượng khí ôxi và cacbônic trong không khí.  - Học sinh hiểu trình bày được nhờ sự điều hoà lượng khí ôxi và cacbônic trong không khí nên chúng ta có bầu không khí trong lành, giảm ô nhiễm không khí | 1 điểm  1 điểm |

**Câu 3**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| - Kể tên một cây Hạt trần và một cây Hạt kín có ở Việt Nam  *Mỗi cây kể đúng chấm 0,25 điểm*  - Những điểm phân biệt giữa cây Hạt trần và cây Hạt kín:  + Học sinh so sánh được sự đa dạng hơn của cơ quan sinh dưỡng cây hạt kín so với cây hạt trần (rễ, thân, lá ..)  + Học sinh so sánh được cơ quan sinh sản: cây Hạt trần không có hoa và quả , cây Hạt trần có hoa và quả  - Điểm khác biệt cây Hạt kín có hạt nằm trong quả giúp hạt được bảo vệ tốt hơn | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |

**Câu 4**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| a- Hạt đậu xanh trong lọ 2 có thể nảy mầm vì có đủ điều kiện để hạt nảy mầm (trong môi trường có đủ độ ẩm và không khí)  b- Hạt đậu xanh trong lọ 1 không nảy mầm vì thiếu không khí  - Hạt đậu xanh trong lọ 3 không nảy mầm vì thiếu nước  *Học sinh chỉ nêu được hai lọ 1, 3 không nảy mầm vì thếu điều kiện mà không giải thích rõ thiếu nước hay không khí ở mỗi lọ thì chấm 0,25 điểm cho kết quả đúng ở 1 lọ.*  c- Điều kiện để hạt nảy mầm: chất lượng hạt tốt, đủ nước, không khí và nhiệt độ thích hợp | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |

**Câu 5**: (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| - Nguyên nhân: sự khai thác bừa bãi các loại thực vật có giá trị,tàn phá rừng *để phục vụ cho nhu cầu sống.*  - Hậu quả: Sự đa dạng của thực vật bị giảm sút, một số loài trở thành quý hiếm, một số loài tuyệt chủng hoặc có nguy cơ tuyệt chủng  - Biện pháp khắc phục: Ngăn chặn nạn phá rừng, hạn chế khai thác bừa bãi các loại thực vật quý hiếm, xây dựng các khu bảo tồn …, cấm buôn bán các loại quý hiếm, tuyên truyền ý thức bảo vệ rừng  *Nêu được 1 ý chấm 0,25 điểm, nêu được từ 3 ý trở lên chấm trọn 1 điểm* | 0,5 điểm  0,5 điểm  1 điểm |

***Lưu ý : Học sinh làm cách khác đáp án nhưng đúng vẫn chấm điểm bình thường***